TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MH** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 01/02/2024
V/v "tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông Trương Quốc Hoàn.

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Cao Thị Thu Ngà

2. Ông Trương Ngọc Nhân

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Bá Thi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MH, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MH, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện MH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 87/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim A, sinh năm 1985; địa chỉ: thôn Yên Định, xã Yên Hóa, huyện MH, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: A Nguyễn Đại Th, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn Yên Th, xã Yên Hóa, huyện MH, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Đinh Thị Kim A trình bày:

Quan hệ hôn nhân giữa chị A và A Thắng đã được giải quyết theo Bản án số 94/2021/HNGĐ-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình. Về con chung, chị Đinh Thị Kim A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Vy, sinh ngày 14/7/2014; A Nguyễn Đại Thắng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, sinh ngày 12/6/2016. Tuy nhiên, sau khi phiên tòa kết thúc, Bản án có hiệu lực pháp luật nhưng A Thắng không thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, sinh ngày 12/6/2016 mà để cháu Nhi ở với chị A. Do đó, từ khi Tòa án giải quyết ly hôn cho chị A và A Thắng đến tháng 8 năm 2023 chị A vẫn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả cháu Vy và cháu Nhi. Sau khi A Th có vợ mới chị A và A Th làm biên bản thỏa thuận giao cho Vy cho A Th nuôi dưỡng và giao cháu Nhi cho A trực tiếp nuôi dưỡng. Từ khi có vợ mới A Thắng có những biểu hiện thái độ không tốt qua những tin nhắn nói về chị A và các con và ngăn cản chị A không cho qua thăm nuôi con, A Th khai là chị A không có nhà và chị A trình bày từ khi ly hôn chị được O bên ngoại cho ngôi nhà gỗ gần nhà ông bà ngoại để ở nuôi hai con cho đến nay. Hiện nay chị A là giáo viên có thu nhập 9.300.000 đồng nên đủ điều kiện để chăm sóc hai con nên chị A yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, sinh ngày 12/6/2016 và không yêu cầu A Th cấp dưỡng nuôi con.

- *Ý kiến của bị đơn A Nguyễn Đại Thắng:* theo Đơn kiến nghị ngày 22/12/2023, ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, A Thắng không đồng ý với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị A. Tại các buổi hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, A Thắng trình bày, nếu chị A nuôi dưỡng các con thì A Thắng không cấp dưỡng nuôi con, A Thắng yêu cầu chị A cung cấp bảng lương và có nhà riêng để nuôi con, nếu chị A thực hiện theo các yêu cầu của AThắng thì A Thắng đồng ý giao con cho chị A nuôi dưỡng, con không thì đề nghị thực hiện theo bản án trước đây mà Tòa án đã tuyên, A Th khai hiện nay lương A lái xe một tháng 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đủ khả năng nuôi con. Tuy nhiên, tại các phiên hòa giải, A Thắng không ký vào các biên bản hòa giải do Tòa án lập.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: đương sự đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Kim A về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, sinh ngày 12/6/2016 cho chị Đinh Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng. A Nguyễn Đại Th không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: A Nguyễn Đại Th cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Về án phí: A Nguyễn Đại Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ. Chị A được hoàn trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự theo biên lại số số 0000831 ngày 19/10/2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị Kim A khởi kiện yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo Nhi trong lúc cháu Nguyễn Ngọc Bảo Vy đã được Tòa án giao trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi chị A và A Thắng ly hôn là trA chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Đồng thời, A Nguyễn Đại Thắng (bị đơn) có nơi cư trú thôn Yên Th, xã Yên Hóa, huyện MH, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn: Từ khi có bản án có hiệu lực pháp luật đến tháng 8 năm 2023 chị A là trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai con đến khi A Th có vợ mới A Th thỏa thuận với chị A để A Th nuôi dưỡng cháu Vy, việc thỏa thuận là tự nguyên, nhưng không đúng với phần quyết định của Tòa án nên dẫn đến việc trA chấp quyền nuôi con. Trong quá trình giải quyết và lấy lời khai trực tiếp của con chung cả hai cháu Nhi và cháu Vy đều một mực xin được ở với mẹ. Qua xác minh tại trường học của cháu Nhi cho thấy cháu Nhi học tập tốt, sức khỏe tốt, quá trình cho cháu đi học chị A đều đưa đón con, chị A là người trực tiếp nộp các khoản chi phí học tập cho cháu Nhi. Việc Tòa án quyết định giao cho A Th trực tiếp chăm sóc cháu Nhi nhưng A Th không thực hiện nghĩa vụ của mình mà để cho chị A chăm sóc và nuôi dưỡng là vi phạm

nghĩa vụ của người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con. Mặt khác chị A là giáo viên mức lương hàng tháng là 9.300.000 đồng đủ khả năng chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vy và cháu Nhi, A Th trình bày chị A không có nhà ở nên không đủ điều kiện chăm sóc con tùy nhiên từ khi ly hôn đến tháng 8 năm 2923 chị A được người nhà bên ngoại cho căn nhà gỗ để ở và chăm sóc hai con chung, mặc dù A Th không cấp dưỡng nuôi con nhưng chị A vẫn nuôi hai con bình thường cho đến khi xảy ra trA chấp. Trong quá trình này, A Th cũng không can thiệp và không yêu cầu chính quyền địa phương hay cơ quan thi hành án dân sự can thiệp để đưa cháu Nhi về chăm sóc. Điều này thể hiện về ý thức A thừa nhận để chị A trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nhi. Tại Bản án số 94/2021/HNGĐ-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình đã giao cháu Vy cho chị A nuôi dưỡng, chị A yêu cầu nuôi dưỡng thêm cháu Nhi là có căn cứ nên chấp nhận giao cháu Nhi cho chị A nuôi dưỡng là hợp lý. Về phía A Th một mực không chấp nhận theo yêu cầu của chị A nhưng A Th không cung cấp tài liệu chứng cứ nào để chứng minh thu nhập của mình, mặt khác khi Tòa án quyết định giao cháu Nhi cho A Th nuôi dưỡng nhưng A Th không trực tiếp nuôi dưỡng đến khi hai vợ chồng thỏa thuận việc nuôi con A Th mới thực hiện việc nuôi con là cháu Vy. Từ khi hai vợ chồng ly hôn hai cháu đều ở cùng nhau cho đến tháng 8 năm 2023 và các cháu đều là con gái, để ổn định tâm lý và tạo điều kiện tốt nhất cho việc học tập của các cháu nên để hai cháu ở cùng nhau theo nguyện vọng của hai cháu là hợp lý. Vì các lẻ trên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân gia đình; Điều 208 Bộ luật tố tụng Dân sự giao cho chị A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nhi, Việc chị A không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, tuy nhiên để đảm bảo quyền lợi cho các cháu, căn cứ mức sống tại địa phương Hội đồng xét xử buộc A Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng là thỏa đáng.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Về án phí: A Nguyễn Đại Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ. Chị A được hoàn trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự theo biên lại số số 0000831 ngày 19/10/2023.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 58, 69, 70, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 28, 35, 39, 144, 147, 208, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Kim A về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao cho chị Đinh Thị Kim A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, sinh ngày 12/6/2016.

Buộc A Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, sinh ngày 12/6/2016 mỗi tháng 1.000.000 đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày tháng 3/2024 cho đến khi cháu Nhi tròn 18 tuổi.

Chị Đinh Thị Kim A cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được ngăn cản trở A Th trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

2. Về án phí sơ thẩm:

Về án phí: A Nguyễn Đại Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ. Chị A được hoàn trả lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự theo biên lại số số 0000831 ngày 19/10/2023.

3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện MH (2);
- TAND tỉnh Quảng Bình (1);
- Chi cục THADS huyện MH (1);
- UBND xã Hồng Hóa, huyện MH, tỉnh Quảng Bình (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Quốc Hoàn